

Số: /QĐ-UBND

Minh Long, ngày tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Công trình:
Dự án bố trí ổn định dân cư vùng ĐBKK thôn Làng Trê**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN MINH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 65/2025/QH15 ngày 19/2/2025;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của luật xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính, quy định về quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn cứ Quyết định số 25/2025/QĐ-UBND ngày 10/4/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Quy định về một số nội dung về quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1447/QĐ-UBND ngày 30/8/2022 của Chủ tịch UBND huyện Minh Long về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế -Kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Dự án ổn định dân cư vùng ĐBKK thôn Làng Trê;

Căn cứ Quyết định số 314/QĐ-UBND ngày 09/5/2023 của Chủ tịch UBND huyện Minh Long về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Báo cáo Kinh tế -Kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Dự án ổn định dân cư vùng ĐBKK thôn Làng Trê;

Căn cứ Quyết định số 314/QĐ-UBND ngày 09/5/2023 của Chủ tịch UBND huyện Minh Long về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Báo cáo Kinh tế -Kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Dự án ổn định dân cư vùng ĐBKK thôn Làng Trê;

Căn cứ Quyết định số 1533/QĐ-UBND ngày 28/11/2023 của Chủ tịch UBND huyện Minh Long về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Báo cáo Kinh tế -Kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Dự án ổn định dân cư vùng ĐBKK thôn Làng Trê;

Căn cứ Quyết định số 2199/QĐ-UBND ngày 13/12/2022 của Chủ tịch UBND huyện Minh Long về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 09 thi công xây dựng toàn bộ công trình: Dự án ổn định dân cư vùng ĐBKK thôn

Làng trê;

Căn cứ Quyết định số 1549/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của Chủ tịch UBND huyện Minh Long về việc chỉ định đơn vị nhận thầu gói thầu số 12 thi công xây dựng hạng mục phát sinh công trình: Dự án ổn định dân cư vùng ĐBKK thôn Làng trê;

Xét Tờ trình số 71 /TTr-BQL ngày 11/6/2025 của BQL dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Minh Long về việc xin phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành công trình: Dự án ổn định dân cư vùng ĐBKK thôn Làng trê;

Trên cơ sở Báo cáo kết quả thẩm tra số /BC-TCKH ngày /6/2025 của phòng Tài chính – Kế hoạch huyện về việc thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành công trình: Dự án ổn định dân cư vùng ĐBKK thôn Làng trê.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành công trình: Dự án ổn định dân cư vùng ĐBKK thôn Làng trê.

Dự án: : Dự án ổn định dân cư vùng ĐBKK thôn Làng trê

- Chủ đầu tư: BQL dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Minh Long.

- Địa điểm xây dựng: xã Long Môn, huyện Minh Long.

- Thời gian khởi công: Ngày 14/12/2022, Hoàn thành: ngày 04/6/2025

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án (dự án thành phần, tiểu dự án độc lập) hoặc dự án (công trình, hạng mục công trình độc lập) được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị quyết toán được phê duyệt
:	1	2	3
	Tổng số	6.308.000.000	6.044.718.400
1	Xây Dựng	2.966.419.052	2.951.386.000
2	Quản lý dự án	69.746.889	69.746.000
3	Tư vấn	390.582.889	240.167.000
4	Chi phí khác	463.882.842	387.922.400
	Chi phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư	2.414.052.000	2.395.497.000
5	Dự phòng chi	3.316.729	

2. Vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án (dự án thành phần, tiểu dự án độc lập) hoặc dự án (công	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán được phê	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với	Số vốn phải thu hồi

		trình, hạng mục công trình độc lập) được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	duyet		giá trị quyết toán được phê duyệt	so với giá trị quyết toán được phê duyệt
1	2	3	4	5	6=4-5	7=5-4
	Tổng số	6.308.000.000	6.044.718.400	5.997.264.400	47.454.000	
1	Vốn đầu tư công	6.308.000.000	6.044.718.400	5.997.264.400	47.454.000	
1.1	Vốn ngân sách nhà nước	6.308.000.000	6.044.718.400	5.997.264.400	47.454.000	
	-Vốn ngân sách trung ương	5.485.000.000	5.222.718.400	5.175.264.400	47.454.000	
	-Vốn ngân sách địa phương	823.000.000	823.000.000	823.000.000		
	Ngân sách tỉnh	549.000.000	548.000.000	548.000.000		
	Ngân sách huyện	274.000.000	274.000.000	274.000.000		
1.2	Vốn từ nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập để đầu tư theo quy định của pháp luật					
2	Vốn khác	0	0	0	0	

3. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính : đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (Nếu có)	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (Nếu có)
1	2	3	4	5
Tổng số			6.044.718.400	
1. Tài sản dài hạn (TSCĐ)			6.044.718.400	
2. Tài sản ngắn hạn	0	0		0

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: không

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: không

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: không

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
	Tổng số	6.044.718.400	0
	Vốn đầu tư công	6.044.718.400	
1	Vốn ngân sách trung ương	5.222.718.400	
2	Vốn ngân sách địa phương	823.000.000	
	<i>Vốn ngân sách tỉnh</i>	<i>548.000.000</i>	
	<i>Ngân sách huyện</i>	<i>274.000.000</i>	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 11/6/2025 như sau:

- Tổng nợ phải thu: Không đồng
- Tổng nợ phải trả: 47.454.000 đồng

(Các khoản phải thu, phải trả của từng đơn vị, cá nhân được chi tiết tại phụ lục số 02 kèm theo)

1.3. Nguồn vốn thanh toán: Ngân sách trung ương

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản

Đơn vị tính: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/ cố định	Tài sản ngắn hạn
1	2	3
UBND xã Long Môn	6.044.718.400	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan:

BQL dự án đầu tư và Phát triển quỹ đất huyện có trách nhiệm, thanh toán các khoản phải trả và được phép tất toán tài khoản phải trả hoàn thành theo ý kiến của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại báo cáo thẩm tra số /BC-TCKH ngày 12/6/2025 và nội dung quyết toán dự án hoàn thành được phê duyệt tại quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh văn phòng HĐND & UBND huyện; Thủ Trưởng các đơn vị: Tài chính - Kế hoạch, BQL dự án đầu tư và Phát triển Quỹ đất huyện, UBND xã Long Môn; Phong giao dịch số 21- KBNN khu vực XII; các phòng, ban có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như điều 5;
- CT & các PCT huyện;
- CVP, PVP;
- Lưu VTUB, TCKH.

CHỦ TỊCH

Đinh Văn Diết

